

Số: 2049 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 17 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Thủy lợi áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 812/TTr-SNN ngày 12/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Sở Thông tin và Truyền thông (VIC);
- Công TTĐT tỉnh (VIC);
- NNTN, CCHC (Đời 188, VIC);
- Lưu: VT, M.A85/12.



Lê Văn Sử




**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI
CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2049 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về thủy lợi cấp huyện thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, sau đây viết tắt là “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến tại Trang Một cửa điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau (Ủy ban nhân dân cấp huyện), nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc, trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <p>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.</p> <p>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ theo quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; - Trực tuyến.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc Hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BNN-288383” của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; - Trực tuyến. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc Hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BNN-288384” của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; - Trực tuyến. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc Hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BNN-288385” của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4	 <p>Thẩm định, phê duyệt và ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)</p>	<p>Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; - Trực tuyến.</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc Hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>	<p>Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BNN-288386” của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>
---	--	---	--	--------------	--	--

Tổng số có 04 thủ tục hành chính mới ban hành cấp huyện./.